

# ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỐN NGUYỆN KINH

Tập 46

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 5 năm 1998

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore.

Mời mở kinh, Khoa Chú quyền hạ, trang 65, mời xem kinh văn:

**Sanh nhân thiên trung, thọ thắng diệu lạc, thị nhân quyền thuộc như hữu phước lực, dĩ sanh nhân thiên thọ thắng diệu lạc giả, tức thừa tư công đức chuyển tăng thánh nhân, thọ vô lượng lạc.**

Trong chú giải vừa mở đầu liền nói: “*Đã sanh cõi thiện, tăng thêm công huân, chưa thoát khổ luân, sớm sanh Tịnh độ*”, cùng với ý nghĩa của đoạn kinh này là giống nhau. Đây là nói rõ người thân quyền thuộc nếu khi còn sống hành thiện tu phước, đời sau vẫn có thể được thân người. Nếu sức mạnh của thiện hạnh, phước đức rất lớn thì họ có thể sanh lên cõi trời hưởng thiên phước. Quyền thuộc vì họ cúng dường hình tượng Địa Tạng Bồ-tát, y theo những phương pháp dạy trong kinh điển tu học để siêu độ cho họ, bồi phước cho họ, họ thành tựu công đức như vậy. Trong kinh này nói được rất rõ ràng, “*quyền thuộc người này, nếu có phước lực*”, y theo phương pháp này tu học, tức là tu phước, tu học như vậy họ có thể đạt được lợi ích hay không? Có thể được lợi ích, phước báo của họ được tăng thêm, lớn thêm. Ở đây nói “*Nhờ vào công đức đó chuyển tăng nhân thánh*”, nhân thánh là cơ duyên Phật pháp, trong lúc họ hưởng phước báo trời người có duyên gặp Phật pháp, đương nhiên tình hình này chúng ta có thể tưởng tượng ra được oai thần gia trì của Địa Tạng Bồ-tát giúp họ có thể tiếp nhận Phật pháp, tín ngưỡng Phật pháp, lý giải Phật pháp, y giáo tu hành, được vậy thì quả báo của họ sẽ thù thắng, “*thọ nhận vô lượng niềm vui*”. “*Vô lượng niềm vui*” là

một tiêu chuẩn, đến lúc nào mới thật sự được vô lượng niềm vui? Tổng quy về pháp môn Tịnh độ mới thật sự được vô lượng niềm vui, hơn nữa trong thời gian rất ngắn liền có thể đạt được, cổ đức thường nói “Phật pháp thành tựu ngay trong đời này”, không cần phải đợi tới đời sau.

Do đó có thể biết, pháp môn này thật đúng như đại sư Thiện Đạo đã dạy, lão nhân gia ngài nói cho chúng ta biết “chín phẩm vãng sanh đều tại gặp duyên không giống nhau”. Từ lời dạy của ngài chúng ta có thể hiểu được sau khi con người chết đi sẽ thác sanh vào cõi nào cũng là do gặp duyên không giống nhau, quý vị nghĩ thử có đúng hay không? Chúng ta ở trong đời này nếu như gặp được là ác duyên, hoàn cảnh nhân sự và hoàn cảnh vật chất đều không tốt, trong tâm buồn bực, thường khởi tham sân si mạn thì sẽ đọa tam ác đạo. Tại sao đọa tam ác đạo? Vì gặp duyên không giống nhau. Nếu như trong đời này gặp được thiện tri thức, gia đình hạnh phúc, học trường tốt, gặp thầy giỏi, bạn bè tốt thì bạn nhất định có tâm thiện, tâm thiện hạnh thiện thì bạn nhất định ở tam thiện đạo, do vậy mới biết “duyên” rất quan trọng. Trong Phật pháp gọi là duyên, hiện nay người thế gian gọi là cơ hội, tuy ngôn từ khác nhau nhưng ý nghĩa đều giống nhau. Do đó trong sách xưa chúng ta đọc thấy chuyện “Mạnh mẫu ba lần dời nhà”, mẹ của Mạnh tử ba lần dời nhà. Chư vị phải biết hiện nay dọn nhà rất bình thường, nhất là ở ngoại quốc, dân tộc du mục thường xuyên dọn nhà, còn Trung Quốc thời xưa dọn nhà không dễ, [phần đông] đều sống mãi ở một nơi, bao nhiêu đời cũng ở một nơi, ở ngôi nhà xưa, đâu có chuyện thường dọn nhà? Tại sao mẹ Mạnh tử phải dọn nhà ba lần? Đều là vì con cái, vì hoàn cảnh sinh hoạt của con nhỏ, nơi đó duyên không tốt thì phải dọn nhà, chọn lựa nơi nào người hàng xóm đều là người thiện, đều là người tốt, giúp cho con nhỏ sinh hoạt trong hoàn cảnh tốt đẹp, từ nhỏ con nhỏ có thể huân tập những sự thiện lương. Cho nên, Mạnh tử có thể trở thành thánh nhân là nhờ được mẹ dạy dỗ, được mẹ chăm sóc tốt. Hiện nay, chúng ta thấy rất nhiều gia đình con cái ngang ngược, con cái không nghe lời, nguyên nhân

là gì? Con cái tiếp xúc với bạn xấu, hoàn cảnh sinh sống không tốt, nguyên nhân này rất lớn.

Đời này chúng ta học Phật, nếu muốn ngay trong đời này thành tựu thì chúng ta phải chọn lựa hoàn cảnh học Phật tốt. Đây cũng chính là những năm gần đây tại vì sao chúng tôi thường muốn xây làng Di-đà, xây niệm Phật đường? Chẳng qua là muốn tạo dựng một hoàn cảnh tu hành tốt đẹp. Mọi người biết thế giới Tây Phương Cực Lạc tại sao người ở đó thành tựu nhanh chóng như vậy? Vì hoàn cảnh tu học tốt, cõi nước chư Phật ở mười phương cũng không thể sánh với thế giới Tây Phương. Thế giới Tây Phương là nơi những người thượng thiện cùng tụ hội một chỗ, bạn nói hoàn cảnh này tốt biết mấy? Cổ đại đức giải thích chữ “thượng thiện” cho chúng ta, thượng thiện là chỉ cho nhân vật nào? Là chỉ cho Đẳng giác Bồ-tát. Thập địa Bồ-tát đã rất “thiện”, còn thêm “thượng”, cho nên “thượng thiện” là Đẳng giác. Do đó có thể biết, Bồ-tát ở thế giới Tây Phương đều là Đẳng giác Bồ-tát. Ở trong hoàn cảnh này tu học thì làm sao bạn không thành Phật cho được? Đây là cõi nước chư Phật ở mười phương cũng không thể sánh bằng, đạo lý ở chỗ này. Chúng ta chọn hoàn cảnh tu học, tại sao lại chọn thế giới Cực Lạc? Tại sao chư Phật Như Lai đều khuyên chúng ta chọn thế giới Cực Lạc? Đạo lý ở chỗ này. Hoàn cảnh tu học ở mười phương cõi nước tuy là tốt, nhưng ở đâu tìm được nhiều Đẳng giác Bồ-tát ở chung một chỗ như vậy, không tìm được. Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát đều có, hơn nữa tu học là dần dần thành tựu, phải từ Thập tín, Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng dần dần nâng cao lên. Cho dù thế giới Tây Phương vãng sanh hạ hạ phẩm, khi sanh tới đó đều làm A-duy-việt-trí Bồ-tát, đây là lời A-di-đà Phật nói trong 48 lời nguyện của ngài. Câu này là bốn nguyện công đức của A-di-đà Phật, nguyện của ngài đều đã thực hiện, ngài đã thành Phật. Sanh tới thế giới Tây Phương liền làm A-duy-việt-trí Bồ-tát, đây là pháp khó tin, ai tin nổi việc này? Đây là lời đức Phật nói. Phật không thể nào vọng ngữ, lời Phật nói khẳng định là chân thật, chúng ta cần phải tin sâu không nghi, cho nên chúng ta phải lựa chọn

hoàn cảnh tu học. Câu này tuy không nói rõ nhưng đã bao gồm ý nghĩa “chuyển tăng nhân thánh, thọ nhận vô lượng niềm vui” ở trong đó. Mời xem tiếp kinh văn:

**Thị nhân cánh năng tam thất nhật trung, nhất tâm chiêm lễ Địa Tạng hình tượng, niệm kỳ danh tự mãn ư vạn biến, đương đắc Bồ-tát hiện vô biên thân, cụ cáo thị nhân quyền thuộc sanh giới.**

Phía trước nói thời gian tu hành là một ngày cho tới bảy ngày không thoái tâm ban đầu. Chỗ này tăng thêm một bậc “*lại có thể trong ba tuần*”, tu hành quan trọng nhất, chữ mấu chốt là ở nhất tâm, hai chữ này rất quan trọng! Nếu như là loạn tâm, tạp tâm thì hiệu quả sẽ không có, chỉ có thể được một chút phước báo, do đó trong kinh nói nhất tâm, nhất lễ, nhất chiêm, chữ này rất quan trọng. Chỗ này nói được rõ ràng hơn đoạn trước, “*nhất tâm chiêm lễ hình tượng Địa Tạng, niệm danh hiệu ngài một vạn lần*”. Chữ “vạn” ở đây không phải là con số, đây là biểu thị ý nghĩa viên mãn, Viên mãn là trong ba tuần, tức 21 ngày bạn tận lực mà niệm, thật ra mà nói niệm cũng không phải là niệm bao nhiêu danh hiệu, quan trọng là niệm được tương ưng, vậy mới quan trọng! Niệm được nhiều hơn nhưng nếu không tương ưng thì như những gì người xưa nói “hết bể cổ họng cũng uống công”. Do đó, quan trọng nhất là phải tương ưng, “một niệm tương ưng một niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật”, quan trọng là ở chỗ này. Như thế nào mới gọi là tương ưng? Khi niệm Địa Tạng Bồ-tát, tâm là tâm của Địa Tạng Bồ-tát. Tâm Địa Tạng Bồ-tát là tâm gì? Độ thoát hết thảy chúng sanh khổ nạn trong pháp giới, đây là tâm của Địa Tạng, hiểu kính hết thảy chúng sanh trong pháp giới, đây là tâm của Địa Tạng.

Tâm chúng ta tương ưng với tâm của Địa Tạng Bồ-tát, hạnh cũng phải tương ưng. Hạnh là hành vi, thật sự là cống hiến thân tâm này phục vụ cho hết thảy chúng sanh, tạo tăng thượng duyên cho hết thảy chúng sanh được độ, đây là hạnh. Tùy thời tùy chỗ tận tâm tận lực khuyến hóa hết thảy chúng

sanh, giúp cho hết thảy chúng sanh hiểu rõ thập pháp giới, đặc biệt là tình hình trong lục đạo. Chúng ta phải giảng cho họ nghe, giúp họ hiểu rõ tình hình của lục đạo, để họ biết lấy bỏ. Không những phải giảng cho họ nghe, mà còn phải làm ra tấm gương cho họ thấy, giúp họ giác ngộ. Nếu như bạn chỉ biết giảng mà không làm được thì người ta nghe sẽ không tin. Bạn phải làm được thì người ta nhìn thấy mới có thể tiếp nhận, có thể tin tưởng, có thể học tập, đây là hạnh tương ưng. Tâm hạnh tương ưng gọi là “niệm”, nhất tâm xưng niệm, do đó chư Phật, Bồ-tát không có niệm thứ hai, chỉ có [một niệm] giúp đỡ chúng sanh, đây là điều chúng ta phải nên học tập. Nhất tâm, chân thành đến cực điểm, người xưa nói “thành tác linh”, linh là cảm ứng, chân thành đến cực điểm thì cảm ứng vô cùng rõ ràng, cho nên bạn có thể cảm ứng được Địa Tạng Bồ-tát hiện thân, nói cho bạn biết người nhà thân quyến của bạn hiện nay sanh tới cõi nào, không phải bạn đang rất quan tâm hay sao? Vì quan tâm người nhà thân quyến ở nơi nào nên bạn mới nỗ lực, nhất tâm tu học pháp môn này, Bồ-tát không làm bạn thất vọng, ngài sẽ hiện thân thuyết pháp cho bạn.

Nhất tâm, trong chú giải có nói về sự nhất tâm và lý nhất tâm, bạn có thể chuyên tâm lễ lạy, lễ lạy hình tượng Địa Tạng Bồ-tát, chuyên tâm niệm thánh hiệu Địa Tạng Bồ-tát, đây là sự nhất tâm. Cũng chính là chúng ta thường nói “không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn”, đây là sự nhất tâm. Đoạn sau nói “khế nhập như hư không vô biên”, đây là lý nhất tâm. Đây là ý nói tương ưng với chân như tự tánh là lý nhất tâm, hoặc nói tương ưng với nhất chân là lý nhất tâm. nhất chân chính là pháp giới, nhất chân chính là chân như, nhất chân chính là tự tánh. Tâm tánh rộng lớn như hư không, không có biên giới, nhập vào cảnh giới này là đã siêu việt thập pháp giới. Thập pháp giới còn có biên giới, còn có phạm vi, do đó siêu việt thập pháp giới là lý nhất tâm. Cảnh giới này rất khó hiểu, không dễ gì đạt được. Trong những kinh thông thường đức Phật giảng thì chúng ta dễ thể hội hơn, phải niệm tới lúc phiền não đoạn hết, phá được phiền não

chương, phá luôn sở tri chương, đây là lý nhất tâm. Phiền não chương rất rộng, [bao gồm] kiến tư phiền não, trần sa phiền não. Trần sa và vô minh là thuộc về sở tri chương, kiến tư là phiền não chương. Chư vị cũng rất rõ ràng, chúng ta có khả năng đoạn dứt hay không? Khởi tâm động niệm vẫn còn nhân ngã thị phi, chúng ta bị phiền não trói buộc không có khả năng đoạn trừ. Nhưng chư Phật, Bồ-tát, tổ sư đại đức đều nói cho chúng ta biết phiền não đều là hư vọng, không phải thật. Đã là hư vọng thì nhất định có thể đoạn trừ. Tự tánh chân tâm là vốn có, đã là vốn có thì nhất định có thể chứng được. Làm sao đoạn trừ phiền não, chúng được chân như đều ở trong khoảng một niệm, trong khoảng một niệm này nhất định phải do chính người đó hạ công phu, ai cũng không thể giúp được. Cho nên, Phật tổ có thể giúp chúng ta chỉ là đem những chân tướng sự thật này nói rõ ràng, nói tường tận, đem những kinh nghiệm, phương pháp đoạn phiền não, chúng nhập tự tánh của chính ngài cung cấp cho chúng ta làm tham khảo, ngài chỉ có thể làm tới mức này, còn những chuyện khác thì ngài không thể giúp được.

Chúng ta nhất định phải hiểu đạo lý này, đây là nói lời thật với bạn. Người thật sự có thể giúp mình vẫn là dựa vào chính mình, đúng như câu nói "*tự mình ngộ, tự mình tu, tự mình chứng*", không bảo bạn dựa vào người khác. Chúng ta nghe Phật, Bồ-tát, nghe tổ sư đại đức giảng kinh thuyết pháp, chính mình giác ngộ rồi, sau khi giác ngộ thì chính mình chịu tu, tu cái gì? Tu sửa hết thấy sai lầm. Từ trước tới nay chúng ta đối người, đối việc, đối vật chúng ta nghĩ sai, thấy sai, chúng ta nói sai, làm sai nên mới tạo nghiệp, sai lầm chính là tạo nghiệp, chiêu cảm khổ báo trong lục đạo tam đồ, đó là phàm phu. Đây gọi là tâm luân hồi tạo nghiệp luân hồi, việc chúng ta làm là việc này. Trong đời này chúng ta gặp nhân duyên thù thắng, hiếm có khó gặp, chỉ có thật sự hiểu rõ thì mới sanh khởi tâm cảm ân, tri ân báo ân. Ân đức của Phật pháp đối với chúng ta quá lớn, quá lớn! Nếu như đời này không gặp được, bạn làm sao có cơ hội thoát khỏi luân hồi? Không có cơ

hội, chắc chắn vẫn là tạo nghiệp. Cho nên có duyên gặp được mới tỉnh ngộ trở lại, sau khi ngộ rồi thì phải thật tu, tu cái gì? Tuyệt đối không tạo nghiệp. Không những không tạo ác nghiệp, nói cho chư vị biết thiện nghiệp cũng không tạo. Mọi người phải hiểu được câu này, nếu như nói thiện nghiệp cũng không tạo thì đức Phật Thích-ca Mâu-ni giảng kinh thuyết pháp có phải là thiện nghiệp hay không? Độ chúng sanh có phải là việc tốt hay không? Nếu việc tốt cũng không làm thì đức Phật Thích-ca đã nhập Niết-bàn rồi, không cần phải giảng kinh thuyết pháp nữa.

Phật, Bồ-tát vẫn thị hiện đoạn ác tu thiện để cho người ta xem, các ngài là hai bên thiện ác đều không tạo. Không tạo ác thì chúng ta dễ hiểu, còn không làm thiện nghĩa là gì? Các ngài tu hết thập pháp thiện nhưng tuyệt đối không khởi lên ý niệm mong cầu quả thiện, đây gọi là không làm thiện, tuyệt đối không mong cầu quả thiện. Người thế gian trông nhân thiện muốn được quả thiện, tại sao họ tu thiện? Vì mong có quả thiện nên họ mới chịu tu thiện. Phật, Bồ-tát đã chân thật giác ngộ nên không cầu quả thiện. Đó gọi là không nghĩ ác, không nghĩ thiện, hai bên thiện ác đều đoạn thì đây gọi là người tu hành thật sự. Bạn hãy quan sát kỹ càng họ thật sự được đại tự tại. Chỉ có đoạn cả hai bên thiện ác thì mới được tự tại. Nếu vẫn còn mong cầu quả thiện thì sẽ không tự tại, quả báo của họ ở nhân thiên; nhân thiên có quả thiện, không thể thoát khỏi tam giới, không thể thoát khỏi thập pháp giới. Chính là bởi không đoạn được ý niệm mong cầu quả thiện này, đây là điều chúng ta nhất định phải hiểu rõ. Nếu như chúng ta đem những ý niệm về quả báo thiện phước trời người đoạn dứt thì bạn chắc chắn sẽ thoát khỏi tam giới, bạn mới có thể siêu việt thập pháp giới.

Nếu như trong đời sống hằng ngày có thể dụng công như vậy, không những chắc chắn vãng sanh, hơn nữa nhất định vãng sanh cõi Thật Báo, sẽ không ở cõi Đông Cư, cũng sẽ không ở cõi Phương Tiện. Có bao nhiêu người niệm Phật cầu vãng sanh, mong cầu thế giới Tây Phương Cực Lạc, mong gặp A-di-đà Phật, họ có tâm này. Chúng ta thường nói mang theo nghiệp vãng

sanh, khi sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc là sanh cõi Đông Cự, cõi Phương Tiện. Nhưng cõi Đông Cự và Phương Tiện ở Tây Phương khác với mười phương thế giới, giống với cõi Thật Báo, đây là cảnh giới không thể nghĩ bàn, cho nên chư Phật nói đây là pháp khó tin. Chúng ta hiểu đạo lý và chân tướng sự thật này thì nhất định phải cầu tương ưng, làm sao mới tương ưng? Bạn hãy tự mình suy nghĩ, chính bạn phải có thể hiểu được, một niệm tương ưng một niệm Phật.

Do đó ở trên sự tương có cần mỗi ngày lễ lạy Địa Tạng Bồ-tát hay không? Cần, rất cần thiết. Cần xưng niệm hay không? Cần. Chúng ta chuyên tu Tịnh tông, mỗi ngày lễ lạy A-di-đà Phật, xưng niệm A-di-đà Phật thì cũng được. Nếu như chúng ta kính ngưỡng Địa Tạng Bồ-tát thì có thể thỉnh một tượng Địa Tạng Bồ-tát thờ ở một bên tượng A-di-đà Phật, chúng ta xưng niệm A-di-đà Phật thì đã bao gồm Địa Tạng Bồ-tát ở trong đó; chúng ta lễ A-di-đà Phật thì cũng bao gồm Địa Tạng Bồ-tát ở trong đó, như vậy dễ đạt được nhất tâm. Không cần phải niệm bao nhiêu tiếng A-di-đà Phật, lại niệm thêm bao nhiêu tiếng Địa Tạng Bồ-tát, rồi lại niệm bao nhiêu tiếng Quán Âm Bồ-tát, vậy sẽ phân tâm. Do đó, Tây Phương Tam Thánh đều thờ cùng một nơi, niệm một câu A-di-đà Phật thì toàn bộ đều đã niệm đến, vậy thì dễ nhiếp tâm hơn. Đoạn này là nói về việc tưởng nhớ người nhà quyến thuộc quá vãng, thậm chí những vị chưa từng gặp mặt; hoặc lúc nhỏ đã gặp mặt, khi lớn lên dần dần quên mất, thường nghĩ người nhà đang ở chốn nào thì dùng phương pháp tu học này, Bồ-tát sẽ nói cho bạn biết, trong lúc cảm ứng sẽ nói cho bạn biết người nhà của bạn hiện nay đang ở cõi nào? “Sanh giới” nghĩa là cõi nào. Mời xem đoạn kinh văn tiếp theo:

**Hoặc ư mộng trung, Bồ-tát hiện đại thân lực thân lãnh thị nhân, ư chư thế giới kiến chư quyến thuộc.**

Cảm ứng này rất rõ ràng, có thể trong mộng bạn thấy Bồ-tát, Bồ-tát dắt bạn đi tới thế giới phương khác, bạn sẽ thấy được người nhà quá vãng



của bạn. Chúng ta hãy đọc một đoạn trong chú giải: *“Trên đây là cảm ứng rõ ràng, do xung niệm lễ bái nên Bồ-tát hiện thân nói cho biết sanh tới cõi nào”*, đây là chỉ cho đoạn phía trước, tổng kết đoạn phía trước. Cảm ứng rõ ràng, rất rõ ràng, giống như cô Bà-la-môn nói ở phần trước, cảm ứng vô cùng rõ ràng, tuy Giác Hoa Định Tự Tại Vương Phật không có hiện thân, nhưng có âm thanh nói cho cô biết mẹ cô hiện đang ở chốn nào. đây là rất rõ ràng. *“Quyến thuộc cảm ứng âm thầm, nên Bồ-tát hiện trong mộng cho biết”*, đoạn này nói về trong mộng. Trong mộng thấy Phật, Bồ-tát đến chỉ bảo bạn, rất nhiều, việc này chúng ta thường gặp, cũng thường nghe nói, cảm ứng rõ ràng khá ít, còn cảm ứng âm thầm thì nhiều hơn. Phía sau ngài nêu ra một thí dụ, việc này *“giống như chuyện người trời hiện ra trong mộng ở trong luật Thiện Kiến, đấy chính là giấc mộng chân thật”*, giấc mộng này không phải từ vọng tưởng biến hiện, thông thường khi phàm phu nằm mộng đều là do vọng tưởng trong ý thức biến hiện ra. Còn mộng này thật sự là Phật, Bồ-tát hoặc thiện thần cảm ứng hiện ra trong mộng, mộng như vậy mới đáng tin.

Phía sau ngài nói ba câu rất hay, *“sau đó phải biết những chuyện thiện ác, phàm thánh không gì không phải là mộng”*, đây chính là trong kinh Kim Cang đức Phật nói cho chúng ta biết: *“Hết thảy pháp hữu vi như mộng huyễn bọt bóng”*. Hiện nay chúng ta sinh sống trong thế giới này, bạn tỉ mỉ quan sát nó cũng là cảnh mộng. Nói hôm qua, hôm qua đã qua rồi, hôm qua vĩnh viễn không thể trở lại, chuyện ngày hôm qua rõ ràng cũng chỉ là cảnh mộng. Nói hôm nay, hôm nay lại biến thành quá khứ rồi, chúng ta sống một trăm năm, mỗi ngày đều ở trong mộng, đâu có việc gì là thật? Trong mộng thì đừng tạo nghiệp, vậy thì kể ra bạn cũng giấc ngộ. Không có việc gì là thật, hà tất phải tính toán làm gì? Tại sao không ở trong cảnh mộng làm việc tốt? Làm việc tốt nhiều một chút, tích lũy công đức thì sau này bạn vẫn tiếp tục có giấc mộng đẹp. Nếu như tạo tội nghiệp thì giấc mộng của bạn sau này sẽ toàn là ác mộng. Nếu bạn không muốn gặp ác mộng, mỗi ngày muốn gặp mộng

đẹp thì bạn phải làm việc tốt. Biết được mỗi niệm đều là trong mộng, mỗi ngày đều ở trong mộng thì chúng ta mới thật sự khâm phục đức Phật Thích-ca Mâu-ni, khâm phục tới năm vóc sát đất, lời ngài nói là chân tướng, “mộng huyễn bọt bóng”, “như sương cũng như điện”, có phải thật sự tồn tại hay không? Không phải! Là trong từng sát-na.

Tối hôm qua, trong hội Hoa Nghiêm tôi đã tổng kết đoạn kinh Đâu Suất Thiên Vương quy kết về niệm Phật, chư vị phải lắng lòng mà thể hội. Người học Phật chúng ta nhất định phải hiểu nguyên lý, nguyên tắc trong đó, nhất định phải thâm giải nghĩa thú. Trong kinh Hoa Nghiêm đức Phật nói hết thấy pháp, bao gồm pháp thế gian và xuất thế gian, bao gồm hư không pháp giới “duy tâm sở hiện”. Tướng hiện nay của chúng ta, tướng này từ đâu đến? Do tâm hiện. Tâm hiện tướng, chúng ta ở trong tướng tạo tác hết thấy đó là thức, “duy thức sở biến”, thức đang tạo tác, tâm hiện tướng. Nói cho chư vị biết tướng là vọng tướng, thức cũng là vọng thức, đều không phải thật. Do đó những gì tướng hiện cho đến những gì thức biến, trong Bách Pháp đều thuộc về pháp hữu vi, pháp hữu vi đều là giả, đều là mộng huyễn bọt bóng. Cái có thể hiện tướng là thật, chân như vô vi. Chúng ta ở trong giả tướng, vọng thức, một khi vừa giác ngộ thì có thể tương ứng với chân như vô vi, đây gọi là Phật, đây gọi là Bồ-tát. Tương ứng nhưng chẳng có xả tướng, chẳng có xả thức, dùng giả tướng, vọng thức để tiếp dẫn hết thấy chúng sanh, giúp hết thấy chúng sanh giác ngộ, đây là hạnh Bồ-tát.

Lời nói của Bồ-tát, đời sống của Bồ-tát, khởi tâm động niệm của Bồ-tát, hết thấy tạo tác không gì là không giác ngộ chúng sanh. Tuy giác ngộ chúng sanh nhưng một tơ hào ý niệm mong cầu cũng không có, chỉ cần có một ý niệm mong cầu thì liền không tương ứng với tự tánh. Ngày nay, chúng ta khuyên người cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc có phải là mong cầu hay không? Phải. Tương ứng với tự tánh hay không? Không tương ứng. Tuy không tương ứng nhưng đang đi trên con đường tương ứng với tự tánh, cùng một phương hướng này, cùng một mục tiêu này thì dần dần tới gần mình

tâm kiến tánh. Đến thế giới Cực Lạc để làm gì? Để minh tâm kiến tánh, hoàn cảnh tu học ở nơi đó tốt đẹp, đạo lý ở chỗ này, đây gọi là mang nghiệp vãng sanh, mang theo nghiệp vãng sanh thế giới Cực Lạc là tốt nhất! Thù thắng nhất! Sau khi hiểu rõ rồi chúng ta mới không hoài nghi, mới quyết một lòng tu học pháp môn này, đối với hết thầy pháp thế gian và xuất thế gian đều không mong cầu, đều buông xuống, chỉ cầu vãng sanh Tịnh độ, chỉ cầu gặp A-di-đà Phật, đây gọi là mang theo nghiệp. Đây là việc phàm phu chúng ta trong một đời này chắc chắn có thể thành tựu, khẳng định không luống uổng. Sanh tới thế giới Tây Phương Cực Lạc thì mới buông xả ý niệm mong cầu này sạch sẽ, vậy thì mới viên thành Phật đạo.

Các đồng tu học Phật hiện nay việc khó xả nhất chính là tâm cầu nguyện. Những gì cầu, những gì nguyện của họ toàn là hư vọng, họ mong cầu phú quý hiện tiền, mong cầu phước đức hiện tiền; nói thật ra những thứ này đều có thể đạt được nếu bạn biết đạo lý nhân quả. Bạn muốn được quả thiện thì bạn nhất định phải tu nhân thiện; nếu tâm hạnh của bạn không thiện thì chắc chắn sẽ không được quả thiện, đây là cầu phước báo trong lục đạo, chẳng cứu cánh. Nhưng tuyệt đại đa số con người chỉ nhìn trước mắt, không có tầm nhìn xa rộng; chỉ có người thật sự giác ngộ mới chân thật phát tâm thoát khỏi lục đạo luân hồi, tâm đó là thuận thiện. Mong cầu vãng sanh, mong cầu thoát khỏi lục đạo luân hồi mà niệm niệm vẫn đang tạo nghiệp thì nguyện vọng này của bạn vĩnh viễn không đạt được. Tại sao vậy? Vì những gì bạn làm đã trái ngược với tâm nguyện của bạn, vậy thì bạn làm sao mãn nguyện cho được? Muốn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, thế giới Cực Lạc là thế giới như thế nào? Trong kinh chúng ta xem được quá rõ ràng, quá tường tận, đó là thế giới Phổ Hiền Bồ-tát, không phải là Bồ-tát thông thường. Hay nói cách khác, hạnh của Bồ-tát thông thường không thể vãng sanh thế giới Cực Lạc, muốn vãng sanh thế giới Cực Lạc thì phải tu hạnh Phổ Hiền. Kinh Vô Lượng Thọ giảng rõ ràng như vậy, kinh Hoa Nghiêm cũng giảng rõ ràng như vậy. Có lẽ đồng tu muốn hỏi: Chúng tôi

thấy rất nhiều ông lão, bà lão niệm Phật vài năm mà họ thật sự được vãng sanh, một chút cũng không giả. Lúc lâm chung họ nói với người bên cạnh “A-di-đà Phật tới tiếp dẫn tôi, tôi đi theo ngài đây”, đây là thật không phải giả. Chúng ta muốn hỏi: Họ có tu hạnh Phổ Hiền hay không? Có! Một niệm sau cùng đó là hạnh Phổ Hiền thì chắc chắn được sanh, đạo lý ở chỗ này.

Hạnh Phổ Hiền là gì? Tâm thanh tịnh và tâm bình đẳng; tâm thanh tịnh là phổ, tâm bình đẳng là hiền. Tâm bạn không thanh tịnh, không bình đẳng thì có giới hạn, có giới hạn thì không bình đẳng. Nói cách khác, bạn vẫn còn phân biệt, vẫn còn chấp trước thì không phải hạnh Phổ Hiền. Chúng ta bố thí, cúng dường, chiêm lễ, xưng danh đều là tu hành, mọi người bình thường vẫn làm, nhưng nếu bạn có phân biệt, có chấp trước thì cái này không phải là hạnh Phổ Hiền, chỉ có thể nói là hạnh Bồ-tát chứ không phải là hạnh Phổ Hiền. Trong hạnh Phổ Hiền không có phân biệt, không có chấp trước. Rồi khỏi hết thấy phân biệt, chấp trước thì khi chúng ta vừa chiêm lễ đó là hạnh Phổ Hiền, bố thí cúng dường cũng là hạnh Phổ Hiền, thậm chí nói chúng ta mặc áo ăn cơm cũng là hạnh Phổ Hiền. Rơi vào trong phân biệt, chấp trước thì không phải là hạnh Phổ Hiền. Hạnh Phổ Hiền tương ưng với pháp giới, không có giới hạn, thường thì chúng ta nói công đức này lớn nhất, không thể nghĩ bàn. Niệm niệm tương ưng với hư không pháp giới, đây thuộc về lý nhất tâm. Phạm là người vãng sanh, niệm sau cùng nhất định là không có hết thấy phân biệt, chấp trước rồi họ mới đi. Nếu niệm sau cùng vẫn còn phân biệt, chấp trước thì họ lại đọa lạc nữa rồi. Nhưng chúng ta làm sao có thể bảo đảm niệm sau cùng của mình không có phân biệt, chấp trước? Việc này quá khó, quá khó.

Do đó tu hành là sửa đổi tư tưởng, kiến giải, hành vi sai lầm của chúng ta, nhất định phải ở trong đời sống thường ngày rồi khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, công phu đặc lực rồi thì tự mình mới chân thật nắm chắc việc vãng sanh. Trong đời sống thường ngày, bất luận là đời sống vật

chất hay là đời sống tinh thần, có cũng được, không có cũng được. Có cũng không phân biệt, không chấp trước, không có cũng không phân biệt, cũng không chấp trước thì bạn liền được tự tại. Không có thì muốn có, khi có rồi lại sợ mất, lo được lo mất, vậy thì một ngày bạn niệm mười vạn tiếng Phật hiệu, mỗi ngày dập đầu mười vạn cái thì bạn cũng chưa chắc thoát khỏi lục đạo luân hồi. Nguyên nhân là gì? Lục đạo luân hồi là do chấp trước tạo thành, nếu bạn vẫn còn chấp trước nghiêm trọng như vậy thì bạn làm sao có thể thoát khỏi? Thập pháp giới là do phân biệt tạo thành, chỉ cần có phân biệt, có chấp trước thì bạn sẽ không có cách gì thoát khỏi lục đạo và thập pháp giới, những gì bạn tu không phải là hạnh Phổ Hiền. Hạnh Phổ Hiền nói đơn giản với chư vị đồng tu nghĩa là đối với hết thảy pháp đều không sanh tâm phân biệt, chấp trước thì bất luận bạn tu pháp gì cũng đều là hạnh Phổ Hiền, vừa mới nói qua mặc áo ăn cơm đều là hạnh Phổ Hiền, điểm này quan trọng!

Quả nhiên hết thảy không phân biệt, không chấp trước thì bạn chuyển được cảnh giới, bạn sẽ không bị cảnh giới chuyển. Trong kinh Lăng Nghiêm giảng cho chúng ta về 50 loại ám ma, bất cứ loại ám ma nào cũng không thể bén gần thân bạn. Bạn muốn hỏi tại sao không bén gần thân bạn được? Bởi vì bạn không có thân thì bén gần cái gì? Nếu bạn có thân thì nó mới có thể áp sát vào được, bạn là không có thân. Nhưng rõ ràng là có thân này, tại sao lại nói không có thân? Có tức là không, bạn có thân này nhưng bạn không chấp trước thân này là thân thì không có thân nữa. Tại sao oan gia trái chủ tìm được thân bạn? Bạn chấp trước cái này là thân của bạn thì họ sẽ tìm được; nếu bạn không chấp trước thân này thì họ thật sự không nhìn thấy bạn, họ không tìm thấy bạn. Bởi vì chấp trước thân này là “ta” nên họ nhìn thấy, họ tìm đến bạn, họ đến báo thù. Nếu bạn không chấp trước cái này là thân của bạn thì họ tìm không thấy bạn, không có mà! Đạo lý này phải hiểu, yêu ma quỷ quái gì cũng không thể bén gần thân bạn được. Vậy thì bạn ở đâu? Tận hư không khắp pháp giới đều là bạn, yêu ma quỷ quái cũng

không rời khỏi hư không pháp giới, bạn bao gồm họ, họ không thể bao gồm bạn. Bất luận họ phá phách như thế nào, đó chỉ là một chút bệnh rất nhỏ mà thôi, giống như thân thể này của bạn có chỗ nào đó bị ngứa, gãi gãi một chút liền hết, không thể bị tổn hại. Nếu bạn có phân biệt, chấp trước thì phiền phức sẽ rất lớn.

Cho nên nói lời chân thật với bạn, con người sẽ không sanh bệnh. Bệnh từ đâu đến? Đến từ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Con người cũng không già yếu, tại sao lại già? Vì vọng tưởng, phân biệt, chấp trước nên mới già. Con người cũng không chết, tại sao lại chết? Vì vọng tưởng, phân biệt, chấp trước nên bạn mới chết. Rời khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì thấy đều không còn! Bạn ở trong hư không pháp giới, với hết thấy chúng sanh có duyên, trong kinh nói tùy loại hóa thân, tùy cơ thuyết pháp, bạn nói tự tại biết bao! Tùy loại hóa thân, hiện tướng tức là vô tướng, không thân tức là có thân, có và không là một không phải hai. Thuyết pháp là giúp đỡ chúng sanh giác ngộ, tuy là tận tâm tận lực đang giúp đỡ họ nhưng cũng như có như không. Trong kinh Kim Cang đức Phật nói: *“Độ vô lượng vô biên chúng sanh nhưng thật sự không có chúng sanh được độ”*. Do đó, bạn gây phiền phức cho Phật gây không được, thật sự không có chúng sanh được độ. Bạn muốn hủy báng đức Phật Thích-ca Mâu-ni, đức Phật Thích-ca nói suốt đời ngài từ trước tới nay chưa từng nói một câu nào, nếu bạn nói Phật thuyết pháp là bạn báng Phật, bạn làm sao có thể phê bình ngài? Ngài một câu cũng không nói, một chữ cũng không nói, *“nói tức là không nói, không nói mà lại nói”*, nói và không nói là một không phải hai, bạn hãy tỉ mỉ thể hội ý nghĩa này, ngài cao minh. Nếu có nói thì người ta dựa vào đó mới có thể hủy báng bạn, vậy bạn nói là sai rồi. Đức Phật không nói vậy thì ngài sai ở chỗ nào? Có nói mới có sai, không nói không sai, quý vị phải tỉ mỉ thể hội ý nghĩa này. Ngài *“làm mà không làm, không làm mà làm”*.

Ý nghĩa của có và không trong đây rất sâu, sợ chư vị hiểu nhầm cho nên tôi sẽ giải thích đơn giản hơn. Có nói là vì chúng sanh mà nói, không nói

là không vì bản thân mà nói; có làm là vì chúng sanh mà làm, không làm là không vì bản thân mà làm. Tôi nói như vậy thì bạn tương đối dễ hiểu, Cho nên, chư Phật, Bồ-tát chỉ có vì chúng sanh, vì xã hội, vì nhân dân, tuyệt đối không vì bản thân; bạn tìm phiền phức cho các ngài thì bạn nhất định không tìm được, tại vì sao? Các ngài không có bản thân, đây gọi là người chân thật giác ngộ. Biết được đời sống của mình đang ở trong mộng huyễn bào ảnh, biết được đời sống của mình ở trong từng sát-na, đây chân thật là người giác ngộ, cho nên vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của các ngài mới hết thảy không còn, các ngài tương ưng với chân tướng sự thật. Thực sự mà nói thì các ngài tương ưng với từng sát-na, ở trên hiện tượng là các ngài tương ưng với mộng huyễn bào ảnh, một chút tư hào chấp trước cũng không có, được mất không quan tâm, làm nhiều việc hơn nữa vẫn là vô sự, là một giấc mộng; nhìn thấy rất nhiều người làm việc ác cũng không để trong tâm, cũng là một giấc mộng. Những gì xem thấy trong đó là hết thảy tạo tác của chúng sanh, gọi là nghiệp, đây chính là nhân quả bất không, “*vạn pháp giai không, nhân quả bất không*”, Phật quan sát chúng sanh tạo nghiệp. Tại vì sao nói nhân quả bất không? Nhân quả tiếp nối bất không, nhân quả chuyển biến bất không, nhân sẽ chuyển thành quả, quả lại tiếp tục chuyển thành nhân, nhân quả tuần hoàn, nhân quả tiếp nối. Nhìn thấy điều này cho nên dạy bạn phải trồng nhân thiện thì mới có thể được quả thiện, đây là dạy điều gì? Người chưa có giác ngộ, giúp bạn ở trong lục đạo nhận được quả báo của tam thiện đạo, không bị đọa tam ác đạo, đây là từ bi, người thế gian chúng ta nói về từ bi Phật có ý niệm từ bi hay không? Không có. Phật nói tôi rất từ bi, đại từ đại bi, vậy thì ngài liền biến thành chúng sanh, ngài đã chấp tướng rồi, ngài đã có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước rồi, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước ngài cũng không có.

Ở thế gian này của chúng ta có giảng kinh thuyết pháp, đức Phật nói với chúng ta thế giới Tây Phương Cực Lạc A-di-đà Phật cũng có giảng kinh thuyết pháp, nếu như bạn thật sự tới thế giới Tây Phương Cực Lạc, bạn đi

nghe đức A-di-đà Phật giảng kinh gì cho bạn, giảng pháp gì? Không có. Giảng kinh thuyết pháp là đối với phàm phu chúng ta mà nói, thế giới Tây Phương Cực Lạc có giảng kinh thuyết pháp hay không? Không có. Không giảng tức là giảng, giảng tức là không giảng, đó là thuyết pháp thật sự, bạn nghe thật sự. Trong kinh nói không sai, lục trần đều thuyết pháp, lục trần có thuyết hay không? Không có, đó là biểu pháp, bạn thấy sắc, nghe âm thanh liền khai ngộ, càng ngộ càng sâu, càng ngộ càng rộng, không có người nói từng câu, từng câu dài dòng cho bạn nghe, không có, đâu có phiền phức như vậy! Vậy thì quá xem thường thế giới Cực Lạc rồi. Mỗi ngày cúng dường mười phương chư Phật, trong lúc cúng dường bạn liền ngộ nhập diệu pháp, thật ra cảnh giới này kinh Hoa Nghiêm đã hiển thị quá rõ ràng, do đó lúc bạn mở kinh Hoa Nghiêm ra thì vô cùng hoan hỷ, chỉ cần bạn có thể đọc hiểu ý nghĩa trong đó thì bạn sẽ hoan hỷ vô lượng. Đâu cần phải nói? Chỗ nào cũng là biểu pháp, biểu pháp chính là thuyết pháp. Tại sao đức Phật không trực tiếp giảng thẳng cho chúng ta mà phải nói ra tên của những quý thần này, nói các vị thiên vương này, sao không nói thẳng ra. Những vị đó đều là chư Phật, Bồ-tát dự hội, Pháp thân Đại sĩ dự hội, tại sao không nói vị Đẳng giác Bồ-tát này, vị Pháp Vân Địa Bồ-tát kia, tại sao không nói như vậy? Nếu nói như vậy thì là lời chết cứng.

Đức Phật dùng những tạp thân, dùng chư thiên, thiên vương để biểu pháp, rất sống động, dạy bạn khi thấy hết thấy vạn vật thì liền biết được tất cả đều là cảnh giới Hoa Nghiêm. Thấy đến cây thì là thân cây, thấy đến nước thì là thân nước, không phải đều là cảnh giới Hoa Nghiêm hay sao? Cảnh giới Hoa Nghiêm ở đâu? Chính là những gì lục căn chúng ta tiếp xúc đến. Nhìn thấy hết thấy chúng sanh đều là Pháp thân Đại sĩ, đều là những vị tạp thân. Thấy những nhân vật lãnh đạo của mỗi một tầng lớp trong xã hội đều là những chúng thiên vương, chúng nhân vương, do đó kinh này liền giảng rất sống động. Thì ra kinh Đại Phương Quảng Hoa Nghiêm chính là nói về xã hội của chúng ta, chính là nói chúng ta sống trong hoàn cảnh



này, một hạt bụi, một cọng lông, một hạt cát, một giọt nước không có gì không phải cảnh giới Hoa Nghiêm, bạn nói con người sinh hoạt trong đó làm sao không vui vẻ cho được? Làm sao không hoan hỷ cho được? Hoàn cảnh xung quanh đều là chư Phật Như Lai, đều là Pháp thân Đại sĩ. Nếu bạn hiểu được thì nơi này chính là như vậy; nếu bạn không hiểu thì hãy tới thế giới Cực Lạc, tới bên đó để huân tập. Nếu hiểu được thì tận hư không, khắp pháp giới đều là thế giới Cực Lạc, tận hư không, khắp pháp giới đều là thế giới Hoa Tạng.

Chúng ta có thể khế nhập vào tầng này thì bạn mới thật sự cảm ân chư Phật, mới biết lời của đại sư Thiện Đạo nói tuyệt vô cùng, “gặp duyên không giống nhau”, chúng ta gặp được duyên này quá thù thắng, vô cùng thù thắng. Đúng như những gì Bàn Tế Thanh nói: “*Một ngày hiếm có khó gặp trong vô lượng kiếp qua*”, nay chúng ta đã gặp được. Bạn làm thế nào mới có thể khế nhập? Bạn phải chân tu, sau khi hiểu rõ rồi phải buông xuống, buông xuống hết thầy thân tâm thế giới, không cầu gì. Không cầu thì tự tánh sẽ hiện tiền, bản tánh sẽ hiện tiền. Nếu cầu thì một niệm mong cầu ấy chính là chướng ngại của tự tánh. Đây là nói rõ chân tướng sự thật, đích thực là mộng huyễn bọt bóng, chúng ta mỗi ngày đang nằm mộng, từng sát-na, sát-na tiếp nối nhau. Câu cuối trong chú giải rất hay, hàng thứ 2, trang 67 bắt đầu xem từ giữa: “*Thế nên nói: Như mộng nên càng phải cố gắng, hư danh, mê hoặc dứt tuyệt, quay nhìn lại thế gian đều là chuyện trong mộng. Chỉ có đại giác sáng ngời, nên gọi là giác ngộ trong đại mộng vậy*”. Cảnh giới của chư Phật, Bồ-tát là đại giác sáng ngời, từ trong giấc mộng lớn tỉnh ngộ trở lại, đây là chư Phật, Bồ-tát. Tốt rồi, mời xem đoạn kinh văn tiếp theo:

### **Cánh năng mỗi nhật niệm Bồ-tát danh thiên biến, chí ư thiên nhật.**

Đây là nói về tu nhân, thời gian dài hơn, phía trước nói một ngày cho tới bảy ngày, sau đó nói ba tuần. Tới đoạn này thời gian dài hơn, một ngàn ngày, đây là ba năm, ba năm không gián đoạn, đủ thấy nghị lực bền bỉ của

người đó. Ba năm không gián đoạn, chính là mỗi ngày bạn có định khóa, định khóa tuy không nhiều, nhưng một ngày cũng không thiếu, đây là sự liên tục nói trong kinh, phù hợp yêu cầu tịnh niệm tiếp nối. Tới giờ thì nhất định phải làm công khóa, niệm một ngàn danh hiệu Bồ-tát, thời gian này cũng không dài lắm, phải bền lòng, suốt ba năm không gián đoạn.

**Thị nhân đương đắc Bồ-tát khiến sở tại thổ địa quý thân chung thân vệ hộ.**

Bồ-tát phái thân hộ Pháp bảo hộ bạn, thật ra mà nói là bởi vì chính bạn tu trì có công phu, những quý thân này kính trọng, ngưỡng mộ bạn, Địa Tạng Bồ-tát hoan hỷ, cảm được quý thân bảo hộ. Đây đều thuộc về quả báo, bạn được quý thân bảo hộ.

**Hiện thế y thực phong ích, vô chư tật khổ, nãi chí hoạnh sự, bất nhập kỳ môn, hà hưởng cập thân.**

Chúng ta xem đoạn kinh văn này, đây là những gì chúng ta cần trong đời sống sinh hoạt hiện thời. Hiện nay thế gian này có tai nạn, tai nạn quá nhiều chúng ta không có cách gì dự đoán được, tùy thời tùy chỗ đều có thể gặp, chúng ta làm sao để ứng phó? Trước đây, thầy Lý dạy chúng ta chỉ có nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Do đó, ở trong tai nạn lớn bạn vẫn có thể được bình an, y phục thức ăn của bạn không thiếu thốn, phải tu như thế nào? Phải tu bố thí, đừng sợ khi mình bố thí hết sạch, mình không còn gì để ăn, không còn gì để mặc, vậy thì phải làm sao? Bạn bố thí hết sạch, bạn không có ăn, không có mặc thì Phật, Bồ-tát sẽ gửi đồ ăn cho bạn, gửi đồ mặc cho bạn, bạn phải có lòng tin như vậy. Nếu tới lúc đó Phật, Bồ-tát không đem tới thì làm sao? Nghiệp chương của mình quá nặng, hết lòng nỗ lực nhất tâm niệm Phật, tuyệt đối không oán trời, tuyệt đối không trách người, cảm ứng đạo giao. “Không có các tật khổ”. Tật là bệnh, bạn sẽ không bị bệnh tật, bạn sẽ không bị khổ nạn. “Hoạnh sự” là tai họa, thiên tai nhân họa, không thể

đoán trước được, bạn sẽ không gặp phải những sự việc này. Những tai biến này “không vào đến cửa, hướng hồ đến thân”, không vào đến cửa nghĩa là hoàn cảnh nơi bạn sinh sống sẽ không xảy ra những chuyện này, đương nhiên thân bạn sẽ không bị những nguy hại này. Nghĩ tới điểm này thì bạn sẽ niệm Phật, niệm Bồ-tát rất khẩn trương, hiện giờ đích thực có thể tiêu trừ nghiệp chướng, tránh khỏi hết thảm tai nạn, tiêu tai miễn nạn, đây là phương pháp tu học duy nhất.

Niệm A-di-đà Phật tốt, niệm Quán Thế Âm Bồ-tát cũng tốt, niệm Địa Tạng Bồ-tát cũng tốt, nhưng phải nhất tâm xưng niệm. Ghi nhớ tâm hạnh tương ưng thì cảm ứng sẽ thù thắng. Nếu miệng niệm mà tâm không tương ưng, vẫn còn làm những chuyện tổn người lợi mình, chuyện tổn hại chúng sanh, chuyện tổn hại xã hội, bạn niệm như thế nào đi nữa cũng uổng công, tại sao vậy? Vì không tương ưng. Nhất định phải ghi nhớ lời dạy trong kinh này, nguyên tắc nói ở phần trước, mỗi ngày xưng niệm một ngàn tiếng trong vòng một ngàn ngày cũng không thể rời khỏi nguyên tắc này, đó chính là “nhất tâm xưng niệm”. Trong nhất tâm quyết định không có xen tạp, không có vọng tưởng, không có phân biệt, không có chấp trước thì mới gọi là nhất tâm. Hơn nữa phải biết đem việc niệm Phật, niệm danh hiệu Bồ-tát xem đây là một bài tập trong lớp, bài học ở trong lớp, sau khi học xong phải áp dụng vào trong đời sống thì mới có lợi ích. Không thể nói tôi ở trong Phật đường niệm nhất tâm được một tiếng đồng hồ, nửa tiếng đồng hồ, sau khi niệm xong lại làm chuyện thị phi nhân ngã, lại làm chuyện tham sân si mạn, vậy thì không được. Ngày hôm nay của bạn phải giữ được nhất tâm suốt cả ngày đều không thay đổi; mình đối người, đối việc, đối vật đều là thành tâm, thành ý, đều là lợi ích chúng sanh, lợi ích người khác, đây mới là tu hành thật sự, đây mới gọi là biết dụng công thật sự, vậy mới có cảm ứng đạo giao. Tuyệt đối không phải là hối lộ Phật, Bồ-tát, “mỗi ngày con niệm theo cách này của các ngài, các ngài giúp con thăng quan, giúp con phát tài. Còn đối với oan gia, con hy vọng họ mau chết sớm”, bạn khởi ý niệm như vậy thì sai

rồi, hoàn toàn không đúng. Phải tu như thế nào? Phải khởi tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm từ bi để xử sự, đối người, tiếp vật. Niệm Phật, tâm của mình giống Phật, nguyện giống Phật, hạnh giống Phật, áp dụng vào đời sống hằng ngày. Sáng sớm ngày mai lại niệm, vì sợ ngày mai quên mất, ngày mai niệm thêm một lần nữa. Mỗi ngày đều làm vậy, làm suốt ba năm thì bạn sẽ quen, bạn nhất định sẽ làm mãi mãi, do đó mới được thiện thần ủng hộ, Phật, Bồ-tát hộ niệm.

### **Thị nhân tất cánh đắc Bồ-tát ma đánh thọ ký.**

Đây là được quả báo cứu cánh viên mãn. Bồ-tát ở đây là chỉ cho Địa Tạng Bồ-tát, nhất định sẽ được Địa Tạng Bồ-tát xoa đánh thọ ký cho bạn, bạn tu nhân chân thật thì quả báo của bạn đương nhiên sẽ thù thắng. Phật, Bồ-tát dạy bạn làm thế nào tu nhân chứng quả, đây là xoa đánh thọ ký. Xem đoạn tiếp theo, đây là đoạn thứ tư, “thành độ sanh chứng quả”. Kinh văn càng về sau càng thù thắng, càng gần tới kết thúc thì càng hiển thị sự từ bi của Phật, Bồ-tát. Chúng ta hãy lắng lòng quan sát, xem thấy Bồ-tát hết lòng hết dạ khuyên bảo chúng ta.

**Phục thứ Quán Thế Âm Bồ-tát! Nhược vị lai thế hữu thiện nam tử thiện nữ nhân, dục phát quang đại từ tâm, cứu độ nhất thiết chúng sanh giả, dục tu Vô Thượng Bồ-đề giả, dục xuất ly Tam Giới giả.**

Trước hết nói ra điều kiện, đây là những người nào? Đây là người rất phi thường, đích thực là Bồ-tát. “*Thiện nam tử, thiện nữ nhân*”, chữ thiện này nhất định phải đầy đủ Tịnh Nghiệp Tam Phước thì mới là thiện, không phải là thiện thông thường. Người thiện trong thế gian không có tâm lượng lớn như vậy, người thiện Nhị thừa cũng không có tâm lượng này, cho nên đây là thiện của Bồ-tát Đại thừa. Họ phát tâm từ bi rộng lớn, bốn chữ “*quang đại từ tâm*” bao gồm mười một điều trong Tịnh Nghiệp Tam Phước. Sau đó nói cụ thể, “*cứu độ hết thảy chúng sanh*”, “*hết thảy*” nghĩa là tận hư không

khấp pháp giới, không hạn định ở một địa phương nào, ngài phát tâm lớn như vậy, “chúng sanh vô biên thế nguyện độ” trong tứ hoằng thế nguyện. “*Muốn tu vô thượng Bồ-đề*”, đây là “Phật đạo vô thượng thế nguyện thành” trong tứ hoằng thế nguyện. “*Muốn thoát khỏi tam giới*” chính là “phiên não vô tận thế nguyện đoạn”, như vậy thì bạn mới thoát ra khỏi tam giới, đây mới là thật sự giác ngộ.

Trong chú giải chú được rất hay: “*Đây là tâm đại Bồ-tát, tu tập hạnh Bát-nhã Ba-la-mật, cho nên có thể phát khởi tâm cứu độ người. Nhưng từ bi vốn đầy đủ, chỉ vì trước đây chấp ta người nên phân đây kia. Nay biết cùng thể nên khởi tâm bình đẳng*”. Mấy câu này nói rất hay, chúng ta có phát tâm này hay chưa? Nếu như chưa thì hãy mau phát tâm này, tuy phát tâm nhưng trong đời sống thường ngày vẫn là như có như không thì tâm ấy không khẩn thiết, không chân thật, cho nên công phu tu học không đắc lực, ở trong hoàn cảnh đời sống không thể chuyển được cảnh giới thì cũng như không thật sự phát tâm, do đó phát tâm nhất định phải chân thật. Tâm chân thật nhất định phải “trụ chân thật tuệ”, ở đây nói “tu tập hạnh Bát-nhã Ba-la-mật”, trong kinh Vô Lượng Thọ gọi là trụ chân thật tuệ, tâm này của bạn mới có thể phát khởi lên được, do đó “từ bi vốn đầy đủ”. Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi đều là những gì tự tánh chúng ta vốn đầy đủ, bạn vốn dĩ có, cùng với hết thầy chư Phật Như Lai không hai không khác.

Tại sao bây giờ bạn không có tâm này? Bởi vì bạn đã chấp ta người, kinh Kim Cang nói về bốn tướng, bạn đã chấp tướng ta, tướng người, tướng chúng sanh, tướng thọ giả, trong kinh Kim Cang nói bạn đã chấp bốn tướng. Trên thực tế chính là bạn ở trong cảnh giới khởi lên vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, bạn sai ở chỗ này. Bạn có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước cho nên bạn mới phân bên này, bên kia, phân ra ta người, tâm từ bi của bạn không thể khởi dậy. Không những không thể khởi tâm từ bi, tâm chân thành cũng không khởi được, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác đều hoàn toàn không thể khởi lên, tánh đức vốn có không thể khởi tác dụng. Vậy cái

gì khởi tác dụng? Phiền não, vọng tưởng khởi tác dụng, ngày tháng của bạn làm sao trải qua tốt đẹp? Đương nhiên là không trải qua tốt đẹp. Nếu như trí tuệ đức năng vốn đầy đủ trong tánh đức của bạn khởi tác dụng thì đời sống của bạn sẽ trải qua tốt đẹp, bạn sẽ sống đời sống của Phật, Bồ-tát. Trong các buổi giảng chúng tôi thường nói bạn sẽ sống một cuộc đời có trí tuệ cao độ, người hiện nay gọi là đời sống nghệ thuật cao độ, thật ra người thế gian nói về đời sống nghệ thuật chỉ là hữu danh vô thực. Giống như người thế gian nói về “chân thiện mỹ”, chân thiện mỹ của người thế gian cũng là hữu danh vô thực, chỉ có Phật, Bồ-tát là chân thật, đời sống của các ngài mới là đời sống chân thiện mỹ. Do đó nhất định phải phát tâm này, phải phát tâm cứu độ hết thảy chúng sanh, xả mình vì người.

Trong Phật pháp chúng ta thờ Phật, chúng ta dùng đèn cúng Phật, đèn chính là biểu thị cho ý nghĩa đốt cháy chính mình soi sáng người khác, cúng đèn là lấy ý nghĩa này. Thời xưa, đèn biểu thị rất rõ ràng, vì đèn là dùng đèn dầu, dầu đốt dần dần thì sẽ cạn, phát ra ánh sáng chiếu soi người khác, cây nến còn sáng hơn nữa. Cho nên khi nhìn thấy đèn thì bạn liền biết hy sinh chính mình để thành tựu người khác, nếu không mà nói thì bạn cúng đèn cũng cúng uống công. Còn hương biểu thị ngũ phần pháp thân: Giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến, hương biểu thị cho ý nghĩa này. Cúng nước, nước biểu thị thanh tịnh, biểu thị bình đẳng. Những vật cúng này đều là bảo bạn khi nhìn thấy thì bạn phải biết mình nên tu học như thế nào, nhắc nhở chính mình, Phật, Bồ-tát đâu cần những thứ này! Chẳng qua là vì độ chính mình, làm tăng thượng duyên cho chính mình được độ mà thôi.

Câu cuối trong chú giải nói về việc thoát khỏi tam giới, chúng ta hãy đọc câu này một lần: *“Người thoát khỏi tam giới là từ Sơ tín đến Thất tín trong Viên giáo, trước tiên là trừ đi Kiến Tu, rời xa khổ luân trong tam giới”*. Đây là lời nhắc nhở chúng ta, Bồ-tát địa vị Sơ tín trong Viên giáo đã đoạn 88 phẩm Kiến Hoặc trong tam giới, là Bồ-tát quả vị Sơ tín, công phu đoạn phiền não tương đương với Sơ quả của Tiểu thừa. Chúng ta biết được quả vị Sơ tín là nhập

vào dòng thánh, nghĩa là nhập vào cảnh giới thánh nhân, không còn là phàm phu. Tuy Bồ-tát quả vị Sơ tín chưa ra khỏi tam giới, vẫn ở trong hai cõi trời người tu hành, nhưng chắc chắn không đọa tam đồ, họ bảo đảm không bị đọa tam đồ. Tại sao không đọa tam đồ? Vì họ không tạo ác nghiệp của tam đồ, đã đoạn hết nhân của tam đồ. Hay nói cách khác, họ không còn vì chính mình nữa. Trong Kiến Hoặc tuy nói về 88 phẩm, nhưng quy nạp lại thì không ra ngoài năm loại lớn. Thứ nhất là thân kiến, cũng chính là họ không chấp trước cái thân này là ta, phần trước mới nói yêu ma quỷ quái sẽ không thể bén gần thân họ, họ biết thân này không phải là ta. Chúng ta dùng cách nói thông thường thì thân là cái mà ta sở hữu, cũng giống như quần áo, quần áo này là cái mà ta sở hữu, quần áo không phải là ta, xả bỏ rất dễ dàng, bỏ cái cũ đổi lấy cái mới. Họ biết thân không phải ta, thân là cái ta sở hữu, do đó trong mười pháp giới họ xả thân, thọ thân rất dễ, họ không chấp trước. Thân này không tốt liền đổi một thân khác, cũng giống như không thích quần áo này thì đổi một bộ khác, không nhất định phải đợi mặc cũ rách rồi mới đổi, có thể thay đổi bất cứ lúc nào. Đây chính là nói sanh tử rất tự tại, không có chút gì tham chấp.

Phàm phu thì họ mê hoặc, họ cho rằng đây là chính mình cho nên rất khó xả, không dễ gì xả, tham luyến không chịu buông xả. Giống như chúng ta thấy trẻ con giống như mấy đứa con nít, chúng còn rất nhỏ, chúng rất yêu thích mặc quần áo đẹp của mình, nếu thay một bộ quần áo khác cho chúng thì chúng sẽ khóc òa không chịu thay, nó cũng giống như chúng ta vậy. Cho nên hiểu rõ chân tướng sự thật rồi thì xả thân thọ thân không khó khăn gì cả, không có gì phải sợ hãi, vậy thì sau khi thay đổi họ được thân tốt hơn, càng đổi càng trang nghiêm. Nếu như tham luyến, chấp trước, không chịu buông xả thì ngược lại càng đổi càng xấu, mất đi thân người lại đổi thân mới là thân ngựa quỷ, súc sanh, địa ngục, lý do đều là không buông bỏ tham sân si. Đức Phật dạy chúng ta tu hành phải chân thật hạ công phu vào những chỗ này, đoạn tâm tham, đoạn tâm sân giận. Đoạn được tâm tham thì không

đọa ngã quý, đoạn tâm sân giận thì không đọa địa ngục, đoạn tâm ngu si thì không đọa súc sanh, vĩnh viễn thoát khỏi tam ác đạo. Lại xem đoạn kinh văn tiếp theo:

**Thị chư nhân đẳng kiến Địa Tạng hình tượng cập văn danh giả, chí tâm quy y.**

Đây gọi là phương pháp tu hành. Trong câu kinh văn này quan trọng nhất là chí tâm. Quy nghĩa là quay về, là quay đầu, y nghĩa là nương tựa, quay về chân tâm, y theo kinh Địa Tạng Bồ Nguyện mà tu hành, đây gọi là quy y Địa Tạng Bồ-tát. Nếu bạn không chịu y theo kinh giáo tu hành thì không gọi là quy y, bạn không quay về, bạn không làm theo, y là phải làm theo. Trong kinh dạy chúng ta làm thì nhất định phải làm cho được, dạy chúng ta không được làm thì nhất quyết không được làm, y giáo phụng hành mới kể là quy y, thành tâm thành ý mà làm thì bạn mới là “chí tâm quy y”, công đức này rất lớn, quá lớn, phải quay về từ trong tâm. Câu sau nêu ra sự tướng:

**Hoặc dĩ hương hoa, y phục, bảo bối, ẩm thực cúng dường chiêm lễ.**

“Hương hoa”, phải hiểu rõ ý nghĩa biểu thị, “hương” là giới hương, phải trì giới, phải tuân thủ phép tắc. “Hoa” biểu thị nhân hạnh, thông thường ở trong pháp Đại thừa thì hoa biểu thị Lục độ, “y” biểu thị nhẫn nhục. “Bảo bối” là vật người thế gian trân quý, biểu thị tài vật; “ẩm thực” để nuôi sống sanh mạng, không thể thiếu. Dùng những thứ này để cúng dường chiêm lễ, cúng dường trước hình tượng Bồ-tát, đây là việc làm trong mỗi khóa tụng niệm hằng ngày. Ứng dụng vào trong sinh hoạt nghĩa là phải cứu giúp hết thảy chúng sanh, đặc biệt là những chúng sanh đang chịu khổ nạn, chúng ta làm sao dùng hương để cúng dường cho họ? Dạy họ tuân thủ phép tắc, dạy họ trì giới, vậy là chúng ta đã dùng hương cúng dường chúng sanh. Làm thế nào dùng hoa cúng dường họ? Dạy họ bố



thí, dạy họ trồng nhân thiện mới được quả thiện, dạy họ xử sự, đối người, tiếp vật phải có tâm nhẫn nại, phải nhẫn nhục, đó là bố thí cúng dường. Dạy họ học Phật, quy y Tam bảo, tiếp nhận lý luận, phương pháp của Phật pháp để tu hành, đó là cúng dường bảo bối. Lúc họ bị khổ nạn thì chăm sóc hoàn cảnh đời sống vật chất cho họ là cúng dường ẩm thực. Chúng ta phải đem những bài tập trong lớp học thực tiễn vào trong đời sống thì mới gọi là tu hành. Nếu như nói chỉ làm ở trong chùa, hoặc chỉ làm trong gia đình của chính bạn, mỗi ngày đều cúng dường Phật, Bồ-tát như vậy, chiêm lễ xưng danh thì bạn có thể cứu độ hết thảy chúng sanh hay không? Bạn có thể chứng Vô thượng Bồ-đề hay không? Bạn có thể thoát khỏi tam giới hay không? Không thể!

Cho nên, chúng ta ở trong khóa tụng sáng tối, bất luận là ở trong chùa chiền hay là Phật đường trong nhà của bạn, bạn phải hiểu được ý nghĩa của khóa tụng sáng tối; tôi đã giảng qua rất nhiều lần, khóa sáng là nhắc nhở chính mình, nhắc nhở xong rồi thì cả ngày này của bạn phải làm theo, phải thực tiễn, vậy thì cây hương bạn đốt buổi sáng đó không uổng phí. Đốt cây hương này là nhắc mình hôm nay xử sự, đối người, tiếp vật phải như pháp, như pháp chính là trì giới, và cũng phải khuyên người khác tuân thủ phép tắc, giữ quy củ, vậy một cây hương này của bạn không đốt uổng. Khuyên mọi người trồng nhân thiện, đoạn ác tu thiện, đây là “cúng hoa”, vậy hoa này mới không cúng uổng. Do đó, những sự biểu pháp này đều là nhắc nhở chính mình, tự mình phải làm, phải khuyên người khác làm. Khóa tối là phản tỉnh, kiểm điểm, hôm nay thành tích làm việc của mình ra sao? Mình có làm được hay không? Có nỗ lực làm hay không? Mình có hài lòng với việc làm của mình hay không? Nếu như chính mình cảm thấy không hài lòng thì phải sám hối, phải sửa lỗi, ngày mai phải làm tốt hơn hôm nay, đây gọi là tu hành; hai khóa sáng tối này của bạn thành tựu công đức chân thật, không phải hình thức. Ngày nay, người ta tu hành chỉ có hình thức không có thực tế, do đó họ không thể thành tựu. Câu cuối cùng:

**Thị thiện nam nữ đặng sở nguyện tức thành, vĩnh vô chướng ngại.**

“Sở nguyện” chính là ba nguyện nói ở phần trước, nguyện độ chúng sanh, nguyện thành Phật đạo, nguyện thoát khỏi tam giới, lục đạo đều có thể thành tựu. Chúng ta nhất định phải ghi nhớ, phải hiểu được.

Hôm nay đã hết giờ, chúng ta giảng đến đây thôi.